

Số:315/TB-PHARBACO

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2023 ngày 18/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

- Căn cứ Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 18/04/2023 về việc bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị,

Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I – Pharbaco chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I – Pharbaco nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

1. Trường hợp bổ nhiệm:

1.1. Ông Vũ Hồng Khoa

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2022-2027
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/04/2023

2. Trường hợp miễn nhiệm:

2.1. Bà Trần Tuyết Mai

- Không còn đảm nhận chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Lý do: Bận việc gia đình.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/04/2023

2.2. Ông Nguyễn Đăng Khánh

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Lý do: cá nhân khác.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/04/2023



2.3. Trần Vũ Hải Yến

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Lý do: Bận việc gia đình.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/04/2023

Tài liệu đính kèm:

- NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2023
- Nghị quyết số 05/2023/NQ-NQHĐT
- Danh sách người có liên quan.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TP. HÀ NỘI CHÍNH PHÁP CHẾ



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Dược phẩm trung ương I-Pharbaco.

- Căn cứ vào biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, các vấn đề được trình bày, các ý kiến đóng góp và kết quả biểu quyết tại Đại hội được tổ chức ngày 18/04/2023

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I - Pharbaco tổ chức ngày 18/04/2023 tại Hội trường Công ty Cổ phần Dược phẩm trung ương I – Pharbaco, xã Thanh Xuân - Huyện Sóc Sơn - Hà Nội với sự tham dự của 38 cổ đông trực tiếp và thông qua ủy quyền, đại diện cho 103.804.226 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,62 % số lượng cổ phần đang lưu hành.

QUYẾT NGHỊ

I. THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kết quả biểu quyết như sau:

- | | | |
|--------------------|----------------------|--------------|
| - Tán thành: | 103.804.226 cổ phần, | tỷ lệ :100 % |
| - Không tán thành: | 0 cổ phần, | tỷ lệ : 0% |
| - Không có ý kiến: | 0 cổ phần, | tỷ lệ : 0% |

II. THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm (2022/2021)
-----	----------	----------	----------	----------------------------

1	Tổng giá trị tài sản	2.661.096.182.142	2.897.032.103.740	108,87%
2	Doanh thu thuần	940.590.539.710	1.057.010.293.731	112,38%
3	Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	36.328.393.606	79.588.564.962	219,08%
4	Lợi nhuận khác	(654.311.033)	(2.685.867.572)	
5	Lợi nhuận trước thuế	35.674.082.573	76.902.697.390	215,57%
6	Lợi nhuận sau thuế	27.669.237.590	60.191.555.186	217,54%

Định hướng mục tiêu năm 2023:

Đơn vị tính: tỷ VNĐ

Các chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch Năm 2023	So sánh KH2023/TH2022
1. Doanh thu bán hàng	1.057,01	1.150,00	109%
2. Lợi nhuận kế toán sau thuế	60,19	62,00	103%
3. Trả cổ tức (%)	5%	5%	

Đại hội biểu quyết

- Tán thành: 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ : 100 %
- Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%

III. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023. (đã được kiểm toán).

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số cuối năm 2022 (31/12/2022)	Số đầu năm 2022 (01/01/2022)
I	Tài sản ngắn hạn	935.340	950.408
II	Tài sản dài hạn	1.961.692	1.710.688
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.897.032	2.661.096
III	Nợ phải trả	1.631.694	1.455.396

1	Nợ ngắn hạn	737.077	888.109
2	Nợ dài hạn	894.617	567.287
IV	Vốn chủ sở hữu	1.265.338	1.205.700
1	Vốn chủ sở hữu	1.265.338	1.205.700
	- Vốn góp của chủ sở hữu	1.132.999	1.100.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	25.731	25.731
	- Các quỹ	38.505	38.505
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	60.627	33.984
	+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	431	6.301
	+ LNST chưa phân phối năm nay	60.196	27.683
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	7.475	7.480
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2.897.032	2.661.096

2.KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.057.010	940.591
2	Giá vốn hàng bán	821.573	765.667
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	235.437	174.924
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4.819	11.079
5	Chi phí tài chính	37.527	34.843
6	Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	-
7	Chi phí bán hàng	6.097	7.525
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	117.043	107.307
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	79.589	36.328
10	Lợi nhuận khác	(2.686)	(654)
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	76.903	35.674
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	16.700	7.913
13	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	11	92

14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60.192	27.669
15	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	60.196	27.683
16	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(5)	(13)
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	530	298,17

Đại hội biểu quyết

- *Tán thành:* 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ : 100 %
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0 %
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0 %

IV. THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN TRONG NĂM 2022:

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành* : 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ: 100%
- *Không tán thành* : 0 cổ phần, tỷ lệ: 0%
- *Không có ý kiến* : 0 cổ phần, tỷ lệ: 0%

V. THÔNG QUA TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

STT	DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2022	60.196.483.813
2	Lợi nhuận còn lại của các năm trước chuyển sang	431.124.055
3	Lũy kế lợi nhuận được phân phối tính đến 31/12/2022	60.627.607.868
4	Phương án phân phối lợi nhuận:	
	- Chia cổ tức tỷ lệ 5% bằng tiền mặt/ Vốn góp của CSH <i>Trong đó: Đã tạm ứng cổ tức 5% bằng tiền mặt</i> <i>Ngày chốt danh sách cổ đông: 01/03/2023</i> <i>Ngày thanh toán: 15/03/2023</i>	56.649.951.000
4	Lũy kế Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	3.977.656.868

(Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2022)

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ : 100%
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0 %
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0 %

VI. THÔNG QUA BÁO CÁO THÙ LAO CHO HĐQT, BKS NĂM 2022, PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023

1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm tài chính 2022 (cho kỳ hoạt động từ 01/01/2022 đến 31/12/2022)

- Thù lao của HĐQT trong năm 2022: 960.000.000 (VNĐ)
- Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2022: 144.000.000 (VNĐ)

2. Phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023

- Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng/người
- Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng/người

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ :100 %
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%

VII. THÔNG QUA TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà – Số 165 Cầu Giấy – Cầu Giấy – Hà Nội
Mã số thuế: 0101202228

2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Center Building – Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân – Hà Nội
Mã số thuế: 0101177123

3. Công Ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO

Địa chỉ: Số 2 Ngõ 308 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai - Thanh Xuân – Hà Nội
Mã số thuế: 0102374170

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ :100 %
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%

VIII. THÔNG QUA TỜ TRÌNH MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 cổ phần, tỷ lệ :100 %
- *Không tán thành:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%
- *Không có ý kiến:* 0 cổ phần, tỷ lệ : 0%

IX. THÔNG QUA TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 100 %
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 0%
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 0

X. THÔNG QUA TỜ TRÌNH BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 100 %
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 0%
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 0

XI. THÔNG QUA DANH SÁCH BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Danh sách ứng viên tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

TT	Họ và tên	CMND/CCCD	Trình độ học vấn	Chuyên ngành	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu
1	Vũ Hồng Khoa	034080006208 (cấp ngày 19/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư)	Đại học	Quản trị kinh doanh	Thôn Thượng Hộ Nam – xã Hồng Lý -Huyện Vũ Thư – Tỉnh Thái Bình, Quốc tịch: Việt Nam	0

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành:* 103.804.226 *cổ phần,* *tỷ lệ* 100%
- *Không tán thành:* 0 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 0%
- *Không có ý kiến:* 0 *cổ phần,* *tỷ lệ* : 0%

XII. THÔNG QUA KẾT QUẢ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022-2027 :

Kết quả bầu thành viên HĐQT như sau:

TT	Họ và tên	Số Phiếu được bầu	Tỷ lệ %
1	Vũ Hồng Khoa	102.330.087	98,6

XIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023:

Đại hội đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kết quả biểu quyết như sau:

- | | | |
|-------------------|------------------------|-------------|
| - Tán thành | : 103.804.226 cổ phần, | tỷ lệ: 100% |
| - Không tán thành | : 0 cổ phần, | tỷ lệ: 0% |
| - Không có ý kiến | : 0 cổ phần, | tỷ lệ: 0% |

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 18/04/2023. Các đơn vị, bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phan Thanh Bình

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Tô Thành Hưng

Số: 05/2023/NQ – HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 27/6/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I- Pharbaco;
- Căn cứ vào biên bản cuộc họp HĐQT số 05/HĐQT – Pharbaco ngày 18/4/2023 về việc bầu chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương I – Pharbaco

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Nay bổ nhiệm : Ông Vũ Hồng Khoa - Thành viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 07/05/1980
- Số Căn cước công dân: 0341080006208 cấp ngày 19/12/2021
- Địa chỉ: Thôn Thượng Hộ Nam – xã Hồng Lý – huyện Vũ Thư – Tỉnh Thái Bình

Giữ chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương I- Pharbaco

Điều 2: Ông Vũ Hồng Khoa có trách nhiệm và quyền hạn theo qui định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Điều 3: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 18/4/2023

Các ông bà trong Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Hồng Khoa

